TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2020/QĐST- HNGĐ	*Tân phú, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1230/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Huyền T, sinh năm: 1990;
Địa chỉ: Chung cư A, đường B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Nguyễn Bá Ngọc H, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Huyền T và ông Nguyễn Bá Ngọc H tự nguyện chung sống vào năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 01/2015, ngày 28/01/2015).

Thời gian đầu bà T và ông H chung sống hạnh phúc. Nhưng sau một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn giữa bà T và cha mẹ chồng; mâu thuẫn giữa hai bên gia đình dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Từ tháng 8/2018 đến nay, cả hai bắt đầu sống ly thân. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó bà T và ông H yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông H có 01 con chung tên Nguyễn Chí T, sinh ngày 22/11/2017. Con chung Nguyễn Chí T đã chết vào ngày 17/6/2018

[3] Về tài sản chung: Bà T và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T và ông H cùng xác nhận không có nợ chung

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Huyền T và ông Nguyễn Bá Ngọc H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Phạm Thị Huyền T và ông Nguyễn Bá Ngọc H (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/01/2015) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà T và ông H có 01 con chung tên Nguyễn Chí T, sinh ngày 22/11/2017. Con chung Nguyễn Chí T đã chết vào ngày 17/6/2018 nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà T và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà T và ông H cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng do bà Phạm Thị Huyền T và ông Nguyễn Bá Ngọc H cùng phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà T và ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0020160 ngày 05/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông H đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA DS quận Tân Phú;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng